TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2026/QĐST-KDTM	*Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 463; Điều 465, Điều 466, Điều 468, của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 08 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số: 131/2025/TLST- KDTM ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP B (BV B1).

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà H, D N, phường B, thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần Đ. Địa chỉ trụ sở: Số nhà N Khu đô thị C, phường T, quận N, thành phố Hà Nội (Nay là phường T, thành phố Hà Nội)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Theo Hợp đồng tín dụng số 0412/02417/TDTL-PN ngày 18/08/2017 và Hợp dồng tín dụng số 0461/02417/TDTL-PN ngày 29/09/2017 Ngân hàng TMCP B và Công ty cổ phần Đ xác nhận: Tính đến ngày 07/08/2026 Công ty cổ phần Đ còn nợ Ngân hàng TMCP B tổng số tiền là 2.335.254.163 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 1.026.899.625 đồng, lãi trong hạn là 320.957.115 đồng, nợ lãi quá hạn là

826.679.755 đồng, nợ lãi phạt là 160.717.668 đồng,. Nay ngân hàng đồng ý để Công ty cổ phần Đ trả nợ theo lộ trình như sau:

Đợt 1: Chậm nhất ngày 25/09/2026 công ty sẽ trả số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

Đợt 2: Chậm nhất ngày 25/10/2026 công ty sẽ trả số tiền là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)

Đợt 3: Chậm nhất ngày 25/11/2026 công ty sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ là 1.235.254.163 đồng.

Kể từ ngày 08/08/2026, Công ty Cổ phần Đ còn phải tiếp tục trả lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

[2]. Nếu Công ty Cổ phần Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP B được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là:

- 01 xe ô tô 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu KIA, số loại RONDO, lắp ráp tại Việt Nam năm 2017, số khung: RNYRP51M6HC111858, số máy: G4NAHH300815, Biển kiểm soát số: 30E-525.46 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 399325 do Phòng C Công an thành phố H cấp thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Đ.
- 01 xe ô tô 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu KIA, số loại SORENTO, màu trắng, lắp ráp tại Việt Nam năm 2017, số khung: RNYXM51A6HC107453, số máy: G4KEGH729836, Biển kiểm soát số: 30E-514.18 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 396592 do Phòng C Công an thành phố H cấp thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Đ.
- 01 xe ô tô 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu KIA, số loại RONDO, lắp ráp tại Việt Nam năm 2017, số khung: RNYRP51M6HC111871, số máy: G4NAHH300833, Biển kiểm soát số: 30E-524.48 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 399322 do Phòng C Công an thành phố H cấp thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Đ.

(Theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0412/02417/02A.HĐTCĐS ngày 18/8/2017; Tài sản trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội.)

[3]Về án phí: Công ty Cổ phần Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ vụ án + Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết